

Tuần 1,2
Tiết 1,2

Ngày soạn: 06/9/2025
Ngày dạy: 11& 18/9/2025 lớp 6C
12& 19/9/2025 lớp 6A, 6B

BÀI 1: THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU

Thời lượng: 2 tiết

I. Mục tiêu

1. Về kiến thức: Sau bài học này, học sinh sẽ có được kiến thức về:

- Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu
- Phân biệt được thông tin và vật mang thông tin
- Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin
- Nêu được ví dụ minh họa giữa thông tin và dữ liệu

2. Về năng lực:

2.1. Năng lực chung

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự đọc sách giáo khoa và kết hợp với gợi ý của giáo viên để trả lời câu hỏi về khái niệm Thông tin, dữ liệu, vật mang tin.

Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Học sinh đưa ra được thêm các ví dụ về mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu, ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin.

2.2. Năng lực Tin học

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực Tin học của học sinh như sau:

Năng lực C (NLc):

- *Nhận biết* được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu.
- *Phân biệt* được thông tin với vật mang tin.
- *Nêu* được ví dụ minh họa mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu.
- *Nêu* được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin

3. Về phẩm chất:

Trung thực: Truyền đạt các thông tin chính xác, khách quan.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

- Thiết bị dạy học: Máy vi tính, các thiết bị nhớ như đĩa cứng, usb
- Học liệu: Sách giáo khoa Tin học 6

III. Tiến trình dạy học

1. Hoạt động khởi động (7 phút)

a) Mục tiêu: Giúp học sinh xác định được vấn đề cần giải quyết là: Sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu.

b) Nội dung: Học sinh quan sát video tình huống và trả lời câu hỏi: em biết những được điều gì sau khi xem đó.

c) Sản phẩm: Học sinh trả lời về thông tin trong thu nhận được.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động GV và HS	Sản phẩm
B1. Chuyển giao: GV chiếu một đoạn bản tin dự báo thời tiết. Hỏi: “Từ bản tin này em biết được gì?”	HS hiểu yêu cầu.
B2. Thực hiện: HS cá nhân trả lời: biết hôm nay nắng, ngày mai mưa...	HS nhận ra có được thông tin.
B3. Báo cáo: Một số HS nêu. HS khác bổ sung.	Danh sách câu trả lời.
B4. Kết luận: GV chốt: Những gì ta thu nhận được → Thông tin .	HS nắm sơ bộ khái niệm.

GV dẫn dắt HS vào bài học mới.

2. Hoạt động hình thành kiến thức

a) Mục tiêu: Giúp học sinh phân biệt được ba khái niệm: Thông tin, Dữ liệu, Vật mang tin

- Biết thông tin đem lại sự hiểu biết cho con người và các hoạt động đều cần đến thông tin

- Biết lựa chọn thông tin đúng giúp ích cho con người

b) Nội dung:

- Giao phiếu học tập số 1 ghép khái niệm: Thông tin, Dữ liệu, Vật mang tin với nội dung tương ứng.

- Học sinh trả lời câu hỏi trên phiếu học tập số 2, phiếu học tập số 3 và phiếu học tập số 4

c) Sản phẩm: Kết quả điền phiếu của các nhóm

d) Tổ chức thực hiện:

Phát phiếu học tập, yêu cầu các nhóm thảo luận và điền vào phiếu.

2.1. Hoạt động 1: THÔNG TIN VÀ DỮ LIỆU (38 phút)

- Chuyển giao nhiệm vụ 1:

GV trình chiếu câu hỏi, học sinh hoàn thành các câu hỏi sau:

Câu 1: Khi tham gia giao thông, bằng cách nào có thể sang đường an toàn?

Câu 2: Vào lúc 7g sáng, các em nghe thấy trống trường. Tiếng trống đó báo hiệu điều gì?

Câu 3: Khi xem bản tin dự báo thời tiết trên tivi, ta có thể dự đoán được thời tiết hôm nay không?

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa, hoàn thành câu hỏi trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** GV gọi HS trong nhóm trả lời, HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- **Kết luận, nhận định:** GV chốt ý và gọi 1 học sinh nhắc lại kiến thức.

GV giao nhiệm vụ 2:

Sau khi đã xác định được thông tin và vật mang thông tin.

Câu 1: Em hãy nêu sự khác nhau giữa thông tin và vật mang thông tin?

Câu 2: Nêu ví dụ minh họa mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu.

- **Thực hiện nhiệm vụ :** HS hoàn thành câu hỏi trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** GV gọi HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

- **Kết luận, nhận định:** GV chốt ý và gọi 1 học sinh nhắc lại kiến thức.

Dữ liệu đem lại thông tin nên đôi khi “dữ liệu” cũng thay bằng “thông tin”. Vật chứa dữ liệu còn được gọi là vật mang tin.

Với bạn An, khi đọc bảng tin dự báo thời tiết sẽ hiểu được thông tin “hôm nay trời nắng”. Tuy nhiên, với một em bé 5 tuổi chưa đọc được bản tin dự báo thời tiết thì dữ liệu thời tiết không có ý nghĩa. Khi đó, với em bé, dữ liệu không đem lại thông tin.

Thông tin là tất cả những gì con người thu nhận được về thế giới xung quanh (sự vật, sự kiện,...) và về chính mình.

Thông tin ghi lên sự vật mang tin trở thành dữ liệu. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng những con số, văn bản, hình ảnh và âm thanh

Vật mang tin là phương tiện được dùng để lưu trữ là truyền tải thông tin, ví dụ như viết, đĩa cd.....

GV giao nhiệm vụ 3:

Làm việc cá nhân hoàn thành trong phiếu giao việc 1

- **Thực hiện nhiệm vụ:** hoàn thành câu hỏi trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** GV gọi HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

- **Kết luận, nhận định:** GV chốt ý.

2.2. Hoạt động 2: Tầm quan trọng của thông tin (25 phút)

- **Chuyển giao nhiệm vụ 1: Phiếu học tập số 2**

Làm việc cá nhân

- **Thực hiện nhiệm vụ:**

Hoàn thành câu hỏi vào phiếu HT trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa, hoàn thành bài tập

- **Kết luận, nhận định:**

Đáp án phiếu học tập số 2:

Câu 1: Địa điểm, thời gian, diễn biến trận đánh

Câu 2: Những thông tin đó giúp em biết được truyền thống chiến đấu chống giặc ngoại xâm của dân tộc Việt Nam.

Câu 3: Thông tin đem lại sự hiểu biết của người

- **Chuyển giao nhiệm vụ 2: Phiếu học tập số 3**

Hoạt động cá nhân hoàn thành phiếu học tập số 3

- **Thực hiện nhiệm vụ:**

Hoàn thành câu hỏi vào phiếu học tập trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** Tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa và trả lời câu hỏi

- **Kết luận, nhận định:**

GV quan sát, nhận xét, chốt lại.

Câu 1: An có hành động là quay vào nhà lấy chiếc ô

Câu 2: Thông tin có khả năng thay đổi hành động của con người

- **Chuyển giao nhiệm vụ 3: Phiếu học tập số 4**

Làm việc cá nhân tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa, trả lời câu hỏi

- **Thực hiện nhiệm vụ:**

Hoàn thành câu hỏi vào phiếu HT trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** Học sinh báo cáo kết quả tìm được, gv tổ chức cho học sinh thảo luận

- **Kết luận, nhận định:**

GV quan sát, nhận xét, chốt lại.

3. Hoạt động luyện tập (10 phút)

a. Mục tiêu hoạt động: Khắc sâu kiến thức đã học, HS hiểu được tầm quan trọng của thông tin.

b. Nội dung: Vận dụng kiến thức đã học để làm bài tập.

c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

d. Tổ chức thực hiện: Giao nhiệm vụ, nhóm báo cáo, đánh giá và nhận xét.

- **Chuyển giao nhiệm vụ :**

Thảo luận nhóm và đại diện nhóm trả lời, hoàn thành trả lời trong phiếu học tập 5.

- **Thực hiện nhiệm vụ :** Học sinh làm việc cá nhân hoàn thành câu hỏi trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** GV gọi HS trả lời, HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.

- **Kết luận, nhận định:** GV chốt ý và gọi 1 học sinh nhắc lại kiến thức.

4. Hoạt động vận dụng (10 phút)

a) Mục tiêu: Học sinh nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin

b) Nội dung: Đưa ra câu hỏi về thông tin giúp em như thế nào về việc chọn trang phục phù hợp, giúp em an toàn khi tham gia giao thông

c) Sản phẩm: Câu trả lời của các nhóm

d) Tổ chức thực hiện:

- **Chuyển giao nhiệm vụ:**

Hs đọc câu hỏi và hoàn thành bài tập sau:

Câu 1. Em hãy nêu ví dụ cho thấy thông tin giúp em

a) Có những lựa chọn trong phục phù hợp hơn

b) Đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông

2. Em hãy nêu ví dụ về vật mang tin giúp ích cho việc học tập của em

- **Thực hiện nhiệm vụ:** HS hoàn thành câu hỏi trên.

- **Báo cáo, thảo luận:** GV gọi HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

- **Kết luận, nhận định:** GV chốt ý và gọi 1 học sinh nhắc lại kiến thức.

IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi Chú
Đánh giá thường xuyên	Phương pháp hỏi – đáp Phương pháp quan sát	Câu hỏi Bài tập	

V. HỒ SƠ DẠY HỌC**Phiếu học tập số 1**

A	B
1) Thông tin	a) Các số, văn bản, hình ảnh, âm thanh..
2) Dữ liệu	b) Những gì đem lại hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và chính bản thân mình
3) Vật mang tin	c) Vật chứa dữ liệu

Phiếu học tập số 2:

Câu 1: Bài học chiến dịch Điện Biên Phủ cho em biết những thông tin gì?

.....

.....

Câu 2: Những thông tin đó có ý nghĩa như thế nào?

.....

.....

Câu 3: Thông tin đem lại cho con người những gì?

.....

.....

Phiếu học tập số 3:

Câu 1: An chuẩn bị sang nhà Minh học nhóm. An nghe mẹ nói “trời sắp mưa”. Thông tin đó làm An có hành động gì?

.....

.....

Câu 2: Thông tin có khả năng làm gì?

.....

...

Phiếu học tập 4

Lớp em sắp tổ chức một buổi dã ngoại. Hãy thảo luận nhóm để đưa ra các câu hỏi giúp tìm thông tin để chuẩn bị cho buổi dã ngoại đó

Phiếu học tập 5

Bảng 1.1 cho biết lượng mưa trung bình hàng tháng (theo đơn vị mm) của hai năm 2017, 2018 ở một số địa phương (theo Tổng cục Thống kê)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Thành phố												
Hà Nội	43,8	11,2	73,2	39,0	157,2	200,7	438,6	298,3	248,3	177,1	23,8	65,9
Huế	201,0	126,6	34,1	119,2	127,9	134,2	258,7	78,2	216,6	325,9	484,5	560,5
Đà Nẵng	78,9	36,1	24,5	89,5	40,9	92,2	216,3	117,1	168,8	308,5	518,6	163,5
Vũng Tàu	58,5	0,4	1,2	22,4	166,8	287,7	203,5	167,6	267,9	297,1	143,0	24,9

Em hãy xem bảng 1.1 và trả lời các câu hỏi sau:

- Các con số trong bảng là thông tin hay dữ liệu?
- Phát biểu “Tháng 6, Đà Nẵng ít mưa nhất so với các thành phố Hà Nội, Huế, Vũng Tàu” là thông tin hay dữ liệu?
- Trả lời câu hỏi: “Huế ít mưa nhất vào tháng nào trong năm?” câu trả lời là thông tin hay dữ liệu?
- Câu trả lời cho câu hỏi c) có ảnh hưởng đến việc lựa chọn thời gian và địa điểm du lịch không?

Duyệt của TCM

GVBM

Tổ Phó

Bùi Thị Phương Thảo

Nguyễn Thị Phương Diễm